

Số: 65/2024/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị Nh, sinh năm 1994
Nơi cư trú: Bản C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Lò Văn Th, sinh năm 1982
Nơi cư trú: Bản C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 và Điều 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Nh và anh Lò Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Nh và anh Lò Văn Th thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Anh Lò Văn Th được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung 01 con chung là Lò Thị Kim Ng, sinh ngày 08/7/2017 đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Nh và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ

hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản:

Tài sản riêng, tài sản chung; Nợ phải trả; Nợ lấy về; diện tích ruộng, nương Không có.

2.4. Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: chị Nh và anh Thiên mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST nhưng chị Nh tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị Nh phải nộp là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên lai thu tiền số: 0000220 ngày 15/4/2024, chị Nh được trả lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện Đ.B;
- UBND xã **Th**;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thùy Dương